

Bản án số: 91/2022/HSPT
Ngày 26 tháng 12 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Thẩm phán:

Bà **Châu Minh Nguyệt**

Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Nguyệt Hân** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 98/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thành N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số : 82/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo:

- *Họ và tên:* **NGUYỄN THÀNH N**, sinh năm 1981, tại tỉnh Bạc Liêu.

Nơi ĐKKHKT: Số 165/42, đường P, Phường 5, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: Số 97, đường B, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Phước, sinh năm 1944 và bà Đỗ Bích Thủy, sinh năm 1945; bị cáo có vợ tên Chiêm Mỹ Lan, sinh năm 1980 (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/02/2022 đến ngày 25/4/2022 cho tại ngoại (vắng mặt).

- *Bị hại:* Ông **Mã Hồng P**, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp Giồng Nhãn, xã Hiệp Thành, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Trần Kim L**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: số 325/3, đường L, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/9/2020, Nguyễn Thành N ký hợp đồng thuê xe tự lái với ông Mã Hồng P. Theo hợp đồng, ông Phúc cho Nguyễn thuê xe ô tô hiệu Kiacerato, biển kiểm soát 94A-043.60, thời hạn thuê là 06 tháng, với giá 16.000.000 đồng/tháng, tính từ ngày 28/9/2020. Sau khi ký hợp đồng, ông Phúc giao xe kèm theo các loại giấy tờ cho N gồm: Bản sao giấy chứng nhận đăng kiểm số 9245862, giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 0138285 và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010140 và bản chính giấy biên nhận thể chấp số 0202/2019/BNTC7.

Sau khi nhận xe, Nguyễn quản lý và sử dụng để đi lại. Đến khoảng tháng 11/2020, do khó khăn về kinh tế, cần tiền để chi xài cá nhân, Nguyễn nảy sinh ý định chiếm đoạt xe ô tô của ông Phúc bằng cách đem đi cầm cố để lấy tiền. Từ ý định đó, Nguyễn đem xe ô tô biển kiểm soát 94A-043.60 đến gặp Trần Kim L cầm cố với số tiền 200.000.000 đồng và được Long đồng ý. Đến tháng 01/2021, Nguyễn không đóng tiền thuê xe theo hợp đồng nên ông Phúc điện thoại yêu cầu Nguyễn trả tiền thuê xe và giao trả xe nếu không có khả năng thuê. Lúc này, Nguyễn nói dối với ông Phúc xe đang sử dụng, đồng thời hứa sẽ trả tiền thuê xe như thỏa thuận hợp đồng nhưng không thực hiện và tắt điện thoại. Ông P không liên lạc được với N nên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 49/KL-HĐĐGTS ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bạc Liêu, kết luận: “01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu: Kia, số loại: Cerato, loại xe: ô tô con, màu sơn: trắng, dung tích: 1591, biển kiểm soát 94A-043.60, số khung 4LA6KC161485, số máy G4FGKH727413. Tính đến tháng 11/2020 có giá trị thành tiền còn lại là 490.680.000 đồng”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N, phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 05 (năm) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/02/2022 đến ngày 25/4/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Thành N có trách nhiệm trả cho ông Trần Kim L số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất trong giai đoạn thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/9/2022 bị cáo Nguyễn Thành N kháng cáo xin giảm án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thủ tục, thời hạn nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung: Bị cáo Nguyễn Thành N có hành vi thuê xe ô tô biển kiểm soát 94A-043.60 của ông Mà Hồng P, sau đó cầm xe cho người khác nên đã gây thiệt hại về tài sản cho bị hại Mà Hồng P. Theo kết luận định giá xe bị cáo chiếm đoạt của bị hại có giá trị bằng 490.680.000 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên xử phạt bị cáo 05 năm tù là phù hợp. Giai đoạn phúc thẩm gia đình bị cáo đã nộp 200.000.000 đồng để trả cho ông Trần Kim L, đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thành N vắng mặt có nộp đơn xin hoãn phiên tòa để tìm kiếm, trích lục hồ sơ chứng minh cha bị cáo là ông Nguyễn Thành Phước được tặng danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú”. Xét việc vắng mặt của bị cáo không phải vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan và sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị cáo theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[2] Căn cứ vào lời khai ông Trần Kim L tại phiên tòa phúc thẩm cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ xác định: Ngày 17/9/2020, bị cáo Nguyễn Thành N ký hợp đồng thuê xe ô tô hiệu Kiacerato, biển kiểm soát 94A-043.60 của ông Mà Hồng P. Sau khi nhận xe, bị cáo Nguyễn quản lý, sử dụng để đi lại. Đến khoảng tháng 11/2020, do khó khăn về kinh tế, cần tiền để chi xài cá nhân nên bị cáo Nguyễn đem xe ô tô biển kiểm soát 94A-043.60 cầm cố cho ông Trần Kim L với số tiền 200.000.000 đồng.

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thành N đã được bị hại Mà Hồng P tin tưởng ký hợp đồng cho thuê xe biển số kiểm soát 94A-043.60 để bị cáo làm phương tiện đi lại. Trong quá trình sử dụng, bị cáo đã cầm cố xe trên cho ông Trần Kim L. Qua đó, bị cáo N đã chiếm đoạt tài sản của bị hại Mà Hồng P có giá trị là 490.680.000 đồng. Với hành vi và giá trị tài sản như đã nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ

luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, xử phạt bị cáo 05 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin giảm án của bị cáo Nguyễn Thành N: Xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bạc Liêu số tiền 200.000.000 đồng để trả cho ông Trần Kim L theo quyết định của bản án sơ thẩm. Mặc dù, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt. Nhưng việc bị cáo tiếp tục nộp tiền để thi hành theo quyết định của bản án sơ thẩm đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải của bị cáo. Mặt khác, giai đoạn phúc thẩm bị cáo nộp chứng cứ thể hiện cha bị cáo ông Nguyễn Thành Phước được Bộ trưởng Bộ khoa học và Công nghệ tặng “Kỷ niệm chương vì sự nghiệp khoa học và công nghệ” đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, giai đoạn phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N, Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí. Bị cáo đã nộp tiền trả cho ông Long nên không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch.

[7] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 82/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành N.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N, phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

3. Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 04 (bốn) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/02/2022 đến ngày 25/4/2022.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Thành N có trách nhiệm trả cho ông Trần Kim L số tiền 200.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã nộp 200.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu để trả cho ông Long.

Ông Trần Kim L được nhận số tiền 200.000.000 đồng do gia đình bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên lai thu số 0002953, ngày 10/11/2022 và biên lai thu số 0002970 ngày 16 tháng 12 năm 2022.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự có giá ngạch.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự thành phố Bạc Liêu (01b);
- CQĐT thành phố Bạc Liêu (01b);
- VKSND thành phố Bạc Liêu (01b);
- TAND thành phố Bạc Liêu (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Khang

